

CHỈ TIÊU VÀ ĐỊA BÀN TUYỂN SINH LỚP 1 NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-PGDĐT ngày tháng 3 năm 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố)

STT	Trường Tiểu học	Xã (Phường)	Chỉ tiêu giao		Địa bàn tiếp nhận học sinh
			Lớp	Học sinh	
1	TH Võ Thị Sáu	Tự An	8	280	Phường Tự An (trừ TDP 6, 6A, 7).
2	TH Lê Hồng Phong	Tân Tiến	5	175	TDP 1, 4A, 5A, 6A, 7A, 7 phường Tân Tiến
3	TH Lý Tự Trọng		5	175	Phường Tân Tiến (trừ TDP 1, 1A, 2A, 3A, 4A, 5A, 6A, 7A, 7, 10); TDP 3 phường Thành Nhất.
4	TH Hoàng Hoa Thám	Thành Nhất	7	245	TDP 4, 5, 6, 7, buôn Ky phường Thành Nhất; thôn 1 xã Cư Êbur.
5	TH Trần Văn Ôn	Thành Công	4	140	TDP 1, 2, 3, 4, 5, 6, 8, 10 phường Thành Công.
6	TH Trần Phú		4	140	TDP 7, 8, 11, 10, 12, 13 phường Thành Công; TDP 1, 2 phường Thành Nhất.
7	TH Lê Thị Hồng Gấm		5	175	TDP 4A, 5A, 6A, 7A và LG1-TDP 1, LG1 -TDP 2 phường Thành Công; TDP 1, 2, 5 và buôn Ako Đhong phường Tân Lợi;
8	TH Phan Chu Trinh		5	175	TDP 1A, 2A, 3A phường Thành Công; TDP 1A, 2A, 3A, 10 phường Tân Tiến.
9	TH Ngô Quyền	Tân Thành	5	175	TDP 1, 2, 3, 6, 8, 12 (LG 5, 6, 7, 8, 10, 12), 13 phường Tân Thành; TDP 6, 6A phường Tự An.
10	TH Lê Văn Tám		5	175	TDP 4, 5, 7, 9, 10, 11 và 12 (LG 1, 2, 3, 4, 9, 11) phường Tân Thành.
11	TH Nguyễn Đức Cảnh	Tân Lợi	6	210	TDP 3, 3A, 4, 4A, 6, 6A, 6B (LG 1, 2, 4, 5), 7, 7A, buôn Ako Đhong phường Tân Lợi
12	TH Lê Ngọc Hân	Tân Lập	4	140	TDP 5, 6, 7, 9 phường Tân Lập.
13	TH Y Yut		5	175	TDP 1, 3, 4, 4A, buôn KôSia và buôn Păn Lăm phường Tân Lập.
14	TH Kim Đồng	Tân Hòa	4	140	TDP 5, 6, 7, 8, 9 phường Tân Hòa; TDP 5, 8, 10 phường Tân Lập.
15	TH Trần Quốc Toàn		4	140	TDP 1, 2, 3, 4, 5, 10 phường Tân Hòa; thôn 10 xã Hòa Thắng; thôn Tân Hiệp, buôn Kmrông Prong B xã Ea Tu
16	TH Nguyễn Bá Ngọc	Tân An	3	105	TDP 10, 11, 12 phường Tân An; thôn 3, 4 xã Ea Tu.
17	TH Nguyễn Công Trứ		5	175	TDP 1, 2, 3, 4, 5 phường Tân An; TDP 10 phường Tân Lợi.
18	TH Nguyễn Viết Xuân		5	175	TDP 6, 7, 8, 9 và 10 phường Tân An; TDP 8, 8A, 9, 10 phường Tân Lợi.
19	TH Ngô Gia Tự	Khánh Xuân	6	210	TDP 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 15 phường Khánh Xuân; buôn Cư Dluê xã Hòa Xuân.
20	TH Trần Quốc Tuấn		5	175	TDP 8, 9, 10, 11 phường Khánh Xuân.
21	TH Trần Cao Vân		3	105	TDP 12, 13, 14, 16 và Liên gia 6, 7 TDP 7, Liên gia 9, 10 TDP 11 Phường Khánh Xuân
22	TH Nguyễn Thị Định	Ea Tam	3	105	TDP 7, 10, buôn A Lê A, buôn M'Tuk phường Ea Tam; TDP 7,9 phường Tự An. buôn Huê và buôn Rat xã Ea Kao
23	TH Tô Hiệu		5	175	TDP 4, 8, 9, 11, buôn A Lê B phường Ea Tam.
24	TH Phan Đăng Lưu		3	105	TDP 4, 5, 6 phường Ea Tam; thôn Tân Hưng xã Ea Kao.
25	TH Phan Bội Châu	Hòa Xuân	1	35	Thôn 3, buôn Buôr và buôn Cư Dluê xã Hòa Xuân.

STT	Trường Tiểu học	Xã (Phường)	Chỉ tiêu giao		Địa bàn tiếp nhận học sinh
			Lớp	Học sinh	
26	TH Phan Đình Phùng	Hòa Thuận	3	94	Thôn 1, 2, 4, 5, buôn Dray Hling, buôn Cư Dluê xã Hòa Xuân.
27	TH Nguyễn Trãi		5	175	Thôn 3 (LG 1, 2, 3, 5, 7, 9, 10), 4, 5, 6, 8 xã Hòa Thuận.
28	TH Lê Đại Hành		3	90	Thôn 1, 2, 3, 7 xã Hòa Thuận.
29	TH Nguyễn Đình Chiểu	Hòa Thắng	4	140	Thôn 1, 2, 3, 10, 11 và buôn Kom Bleo (thôn 6) xã Hòa Thắng.
30	TH Nguyễn Du		4	140	Thôn 3, 4, 5, 8, 9 và buôn Cuôr Kap xã Hòa Thắng.
31	TH Nguyễn Thị Minh Khai	Hòa Phú	3	105	Thôn 2, 4 (trừ LG 5, 6, 8, 10), 7, 11, 12 và buôn Tour xã Hòa Phú.
32	TH Phú Thái		4	120	Thôn 1, 4 (LG 5, 6, 8, 10), 5, 6, 9 và 10 xã Hòa Phú.
33	TH Phú Vinh		2	60	Thôn 3, 8, 13 và buôn M'Rê xã Hòa Phú.
34	TH Tô Vĩnh Diện	Hòa Khánh	3	100	Từ thôn 1 đến thôn 8 xã Hòa Khánh.
35	TH Y Wang		2	60	Thôn 9, 10, 11 và buôn Kbu xã Hòa Khánh.
36	TH Bùi Thị Xuân		3	105	Từ thôn 12 đến thôn 20 xã Hòa Khánh.
37	TH Mạc Thị Bưởi	Ea Tu	2	70	Thôn 12, buôn Kmrông Prong B, buôn KốTam xã Ea Tu; Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh.
38	TH Lý Thường Kiệt		4	140	Thôn 1, 2, 3, 4 và buôn Ju xã Ea Tu; thôn 5 xã Hòa Thuận.
39	TH Ngô Mỹ		2	60	Buôn Êa Nao A, buôn Êa Nao B, buôn Kmrông Prong A, buôn Kmrông Prong B (LG 1, 2, 3) xã Ea Tu.
40	TH La Văn Cầu	Ea Kao	3	89	Buôn ÊBông, buôn Tơng Ju, Thôn Kao Thắng xã Ea Kao.
41	TH Lê Lai		3	105	Thôn 2, 3, 4 và buôn Cùm Blim xã Ea Kao; thôn 22 xã Hòa Khánh.
42	TH Thái Phiên		4	140	Thôn 1, Tân Hưng, Cao Thành, buôn HĐơk, buôn Kao, buôn Huê và buôn Rat xã Ea Kao; thôn 11 xã Hòa Khánh.
43	TH Bế Văn Đàn	Cư Êabua	2	60	Thôn 8, buôn Kdun xã Cư Êbur
44	TH Đinh Bộ Lĩnh		4	150	Thôn 1, 2, 3, buôn Đung, buôn Ea Bông, buôn Kdun xã Cư Êbur.
45	TH Nơ Trang Long		2	70	Buôn Dha Prong xã Cư Êbur; TDP 6B phường Tân Lợi.
TỔNG CỘNG			177	6,098	

STT	Trường Tiểu học	Lớp	Học sinh	Địa bàn
1	TH-THCS Nguyễn Khuyến	5	165	Không phân tuyến
2	THDL Nguyễn Bình Khiêm	9	324	Không phân tuyến
3	TH Quốc Tế	5	200	Không phân tuyến
4	TH Văn Lang	2	60	Không phân tuyến
5	TH-THCS INschool BMT	2	75	Không phân tuyến
TỔNG CỘNG		23	824	